TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 395/2023/DSST
Ngày: 17/8/2023
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Tiến Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Thị Hiền.

2/ Bà Nguyễn Thị Tuyết Hạnh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Hoàng Phúc – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2023 tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 55/2022/TLST-DS ngày 23/02/2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo quyết định xét xử số 265/2023/QĐXXST-DS ngày 03/7/2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 226/2023/QĐST-DS ngày 27/7/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Huỳnh Quốc N, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: 162K1/3 Bình Đông, phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn T. *(Có mặt)*

Địa chỉ: 947/64 Lạc Long Quân, phường 11, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Trương Thị Thuý H, sinh năm: 1966. *(Có mặt)*

Địa chỉ: 523/1/78/1C khu y tế KTC, khu phố 12, phường Đ, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Khổng Thị Ngọc N, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: 162K1/3 Bình Đông, phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn T. *(Có mặt)*

Địa chỉ: 947/64 Lạc Long Quân, phường 11, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 06/12/2021 lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Trước đây vợ chồng ông Huỳnh Quốc N, bà Khổng Thị Ngọc N có cho bà Trương Thị Thúy H vay mượn tiền. Ngày 06/11/2019 giữa ông Nam và bà Hằng đã ký với nhau hợp đồng đặt cọc cho việc mua bán căn nhà có địa chỉ: 532/1/78/1C Khu y tế kỹ thuật cao, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân với giá đặt cọc là 158.000.000 đồng. Sau đó hai bên đã phát sinh tranh chấp và đã được Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết bằng Bản án dân sự sơ thẩm số 669/2020/DS-ST ngày 15/10/2020 và Bản án số 436/2021/DS-PT ngày 05/5/2021. Theo quyết định của 02 bản án trên thì Tòa án đã không công nhận hợp đồng đặt cọc giữa ông Huỳnh Quốc N và bà Trương Thị Thúy H, tuy nhiên trong quá trình xét xử tại phiên tòa phúc thẩm ngày 23/4/2021 và ngày 05/5/2021 thì bà Trương Thị Thúy H đều thừa nhận hiện còn nợ ông Huỳnh Quốc N số tiền là 158.000.000 đồng. Tại Bản án số 436/2021/DS-PT ngày 05/5/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đại diện Viện kiểm sát khi đề xuất đường lối giải quyết vụ án cũng đã xác định rõ bà Trương Thị Thúy H còn thiếu ông Huỳnh Quốc N số tiền 158.000.000 đồng. Vì vậy nay bên nguyên đơn đề nghị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh buộc bà Trương Thị Thúy H phải trả lại cho ông Huỳnh Quốc N và bà Khổng Thị Ngọc N số tiền còn thiếu là 158.000.000 đồng.

Bị đơn bà Trương Thị Thúy H trong bản khai và các buổi hòa giải trình bày: Bà không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà thừa nhận trước đây có nhiều lần vay mượn tiền của ông Huỳnh Quốc N để làm ăn, có thời điểm do bị ép quá bà mới kỹ hợp đồng đặt cọc căn nhà của hai vợ chồng bà tại địa chỉ: 532/1/78/1C Khu y tế kỹ thuật cao, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân và giao giấy tờ nhà cho ông Nam. Sau đó bà đã thanh toán đủ tiền cho ông Nam vì vậy ông Nam mới trả lại cho bà các giấy mượn tiền cũng như giấy tờ nhà, tại Bản án sơ thẩm thì bà Hằng không đồng ý với nguyên đơn và không đưa ra ý kiến về việc còn nợ ông Nam số tiền 158.000.000 đồng. Ngoài ra trong quá trình vay nợ bà một mình vay nợ còn chồng bà không biết việc vay nợ của bà, toàn bộ số tiền vay của vợ chồng ông Nam thì bà đã dùng vào việc cho vay lấy lời, không sử dụng vào việc gia đình, do đó khoản vay trên là của một mình bà không liên quan đến ông Nguyễn Văn Khá. Trong quá trình xét xử tại phiên tòa Phúc thẩm do mất tinh thần nên bà đã thừa nhận còn nợ ông Huỳnh Quốc N số tiền 158.000.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay bà Trương Thị Thúy H thừa nhận vẫn còn nợ ông Nam số tiền là 158.000.000 đồng và trả góp mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Khổng Thị Ngọc N có đại diện theo ủy quyền là ông Phạm Văn T trình bày: bà Khổng Thị Ngọc N thống nhất với lời khai của ông Huỳnh Quốc N, đề nghị Tòa án buộc bà Trương Thị Thúy H phải trả cho vợ chồng ông bà số tiền là 158.000.000 đồng.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn Khá là chồng của bà Trương Thị Thúy H trình bày: Việc vay nợ của bà Hằng (vợ ông Khá) thì ngay từ đầu ông không biết, chỉ sau khi đổ bể thì ông mới biết bà Hằng vay nợ của vợ chồng ông Nam. Nay nếu bên nguyên đơn đồng ý thì vợ chồng ông, bà sẽ góp trả từ giờ đến tháng 10 năm 2024 là hết toàn bộ số tiền trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu về việc chấp hành đúng quy định tại bộ luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự và xác định: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đã thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình trong quá trình tham gia tố tụng. Về thời hạn giải quyết vụ án chưa đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay bên phía bị đơn đã thừa nhận còn nợ bên phía nguyên đơn là 158.000.000 đồng, lời khai của bị đơn phù hợp với chứng cứ là biên bản phiên tòa ngày 23/4/2021 và 05/5/2021 và Bản án dân sự phúc thẩm số 436/2021/DS-PT ngày 05/5/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Trương Thị Thúy H phải trả lại cho ông Huỳnh Quốc N và bà Khổng Thị Ngọc N số tiền còn nợ là 158.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, và lời khai các bên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ông Huỳnh Quốc N yêu cầu buộc bà Trương Thị Thúy H phải trả khoản tiền 158.000.000 đồng theo nội dung được ghi nhận tại Bản án số 436/2021/DS-PT ngày 05/5/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đó là tiền vay còn thiếu chưa trả, do đó đây là "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*. Bà Trương Thị Thúy H có địa chỉ 532/1/78/1C Khu y tế kỹ thuật cao, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Xét yêu cầu của đương sự:

Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn chỉ yêu cầu một mình bà Trương Thị Thúy H trả nợ, bà Hằng khai toàn bộ số tiền vay của vợ chồng ông Nam thì bà đã dùng vào việc cho vay lại để lấy lãi, chồng bà là ông Nguyễn Văn Khá không biết sự việc trên và chỉ đến khi đổ bể ra thì chồng bà mới biết. Ông Nguyễn Văn Khá cũng thừa nhận là không biết bà Hằng vay nợ, bà Hằng không dùng tài sản vay để sử dụng cho gia đình mà đem cho người khác vay lại, khi đổ bể thì ông mới biết bà Hằng vay tiền của vợ chồng ông Nam và bà Nữ. Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù bà Trương Thị Thúy H và ông Nguyễn Văn Khá là vợ chồng nhưng chỉ có một mình bà Hằng vay nợ và không dùng số tiền vay để sử dụng vào công việc của gia đình. Việc hồ sơ ban đầu xác định ông Khá là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan để giải quyết đối với số tiền bên nguyên đơn đòi là không cần thiết, do đó xác định ông Nguyễn Văn Khá không phải là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án trên mà chỉ là người biết sự việc.

Nguyên đơn đề nghị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh buộc bà Trương Thị Thúy H trả số tiền 158.000.000 đồng, nguyên đơn trình bày đây là số tiền vay đã được thừa nhận tại bản án số 436/2021/DS-PT ngày 05/5/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Do khi các bên ký hợp đồng đặt cọc vào ngày 06/11/2019 bên nguyên đơn đã giao lại toàn bộ các giấy tờ liên quan đến việc vay mượn

mà chỉ quy ra số tiền còn thiếu là 158.000.000 đồng để làm căn cứ xác lập hợp đồng đặt cọc mà ông Nam và bà Hằng đã ký.

Trong quá trình giải quyết vụ án bà Trương Thị Thúy H không thừa nhận còn nợ vợ chồng ông Huỳnh Quốc N và bà Khổng Thị Ngọc N. Ttuy nhiên tại phiên tòa hôm nay mặc dù ban đầu bà Hằng không thừa nhận còn nợ số tiền 158.000.000 đồng nhưng tại phần tranh luận bà Hằng đã thừa nhận vẫn còn nợ bên phía nguyên đơn số tiền là 158.000.000 đồng và đề nghị trả lại số tiền 2.000.000 đồng mỗi tháng. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy đây là lời khai tại phiên tòa và phù hợp với diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm ngày 23/4/2021 và ngày 05/5/2021 cùng bản án số 436/2021/DS-PT ngày 05/5/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Từ đó có cơ sở để xác định rằng bà Trương Thị Thúy H hiện còn nợ vợ chồng ông Huỳnh Quốc N và bà Khổng Thị Ngọc N số tiền 158.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử nhận thấy có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ông Huỳnh Quốc N về việc buộc bà Trương Thị Thúy H phải trả lại số tiền vay là 158.000.000 đồng cho ông Huỳnh Quốc N và bà Khổng Thị Ngọc N.

3. Về án phí:

Do bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền là 158.000.000 đồng nên bị đơn phải chịu án phí có giá ngạch là 7.900.000 đồng.

Hoàn lại cho ông Huỳnh Quốc N số tiền đã tạm nộp án phí là 3.950.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0033420 ngày 23/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Áp dụng các Điều 463, Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bà Trương Thị Thúy H phải trả cho ông Huỳnh Quốc N và bà Khổng Thị Ngọc N số tiền 158.000.000 (Một trăm năm mươi tám triệu) đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày ông Huỳnh Quốc N và bà Khổng Thị Ngọc N có đơn yêu cầu thi hành án thì bà Trương Thị Thúy H phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí:

Do bị đơn là bà Trương Thị Thúy H phải trả cho nguyên đơn số tiền là 158.000.000 đồng nên bà Trương Thị Thúy H phải chịu án phí có giá ngạch là 7.900.000 (Bảy triệu chín trăm nghìn) đồng và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn lại cho ông Huỳnh Quốc N số tiền đã tạm nộp án phí là 3.950.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0033420 ngày 23/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị.

Đương sự được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp được quyền kháng nghị Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND quận Bình Tân;
- Chi cục THADS quận Bình Tân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Tiến Trung